

THIẾT KẾ MỘT SỐ TRẢI NGHIỆM, TÌNH HUỐNG SỰ PHẠM SỬ DỤNG TRONG GIẢNG DẠY HỌC PHẦN GIAO TIẾP SỰ PHẠM Ở HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

ĐẶNG THỊ VÂN - Học viện Nông nghiệp Việt Nam
Email: vanspkt@gmail.com

NGUYỄN HUỠN THƯƠNG - Học viện Nông nghiệp Việt Nam
Email: nhthuong@vnu.edu.vn

Tóm tắt: *Giao tiếp sự phạm là học phần cơ sở trong chương trình đào tạo cử nhân ngành Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp và Sư phạm Khuyến nông của Khoa Sư phạm và Ngoại ngữ tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam. Mục đích chính của học phần là rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên, đặc biệt là kỹ năng giao tiếp và kỹ năng xử lý tình huống sư phạm. Căn cứ vào cơ sở lý luận về phương pháp dạy học bằng tình huống, tác giả bài viết trình bày trải nghiệm và sáu tình huống liên quan đến các kiến thức trọng tâm của học phần Giao tiếp sự phạm cũng như vai trò của học phần này.*

Từ khóa: *Trải nghiệm; tình huống sư phạm; giao tiếp sự phạm; sinh viên; Học viện Nông nghiệp Việt Nam.*

(Nhận bài ngày 27/5/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 14/7/2016; Duyệt đăng ngày 27/10/2016).

1. Đặt vấn đề

Mục tiêu của giáo dục theo định hướng nghề nghiệp là tạo ra nguồn nhân lực có các năng lực chuyên môn cần thiết để tiếp cận ở mức độ cao nhất với các cơ sở sử dụng lao động và việc làm. Sinh viên (SV) học tập theo mô hình đào tạo này sẽ trở thành những người công dân có trách nhiệm và năng động hơn trong xã hội. Nó còn tạo ra nền tảng cho sự phát triển kỹ năng và chuyên môn sâu hơn trong cuộc đời sự nghiệp của mỗi cá nhân. Con đường dẫn tới quá trình học tập lâu dài cần thiết để nắm bắt sự thay đổi liên tục của công nghệ và kinh tế trong xã hội.

Để thực hiện tốt định hướng mới trong giáo dục đào tạo đại học hiện nay thì vấn đề cải tiến và đổi mới phương pháp cần đặt lên hàng đầu. Nói cách khác, phương pháp dạy học (PPDH) tích cực được áp dụng thường xuyên là một trong những giải pháp tốt để nâng cao chất lượng đào tạo theo định hướng nghề nghiệp. Trong các PPDH tích cực thì PPDH bằng tình huống đã chứng tỏ là một phương pháp rất hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng đào tạo. Nếu tình huống được xây dựng có chất lượng và giảng viên có kỹ năng tốt trong việc áp dụng PPDH bằng tình huống thì sẽ giúp SV tiếp cận với những kiến thức thực tế, trau dồi và phát triển được các kỹ năng nghiệp vụ cần thiết khi ra trường.

PPDH bằng tình huống cũng được nhiều giảng viên giảng dạy tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam quan tâm áp dụng, đặc biệt trong việc triển khai các ngành đào tạo theo định hướng nghề nghiệp mới được triển khai tại Học viện. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi nghiên cứu, xây dựng các trải nghiệm, tình huống liên quan đến các kiến thức trọng tâm của học phần *Giao tiếp sự phạm*. Đây là một trong những học phần cơ sở,

quan trọng trong chương trình đào tạo cử nhân ngành Sư phạm Kỹ thuật tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam nói chung, ngành Sư phạm Kỹ thuật Nông nghiệp theo định hướng nghề nghiệp tại Học viện nói riêng.

2. Vài nét về học phần Giao tiếp sự phạm

Giao tiếp sự phạm là học phần cơ sở trong chương trình đào tạo cử nhân ngành Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp theo định hướng nghề nghiệp tại Khoa Sư phạm và Ngoại ngữ - Học viện Nông nghiệp Việt Nam. Học phần có thời lượng 02 tín chỉ (30 tiết). Cấu trúc bài giảng của học phần này bao gồm: Chương 1: Những vấn đề lý luận về giao tiếp và giao tiếp sự phạm; Chương 2: Các giai đoạn và nội dung của quá trình giao tiếp sự phạm; Chương 3: Các nguyên tắc giao tiếp sự phạm; Chương 4: Các phương tiện và kỹ năng được sử dụng trong giao tiếp sự phạm; Chương 5: Phong cách giao tiếp sự phạm và những trở ngại tâm lý.

Sau khi học xong học phần này, SV xác định được bản chất, đặc điểm, vai trò của giao tiếp, giao tiếp sự phạm; Hiểu rõ được nội dung của giao tiếp sự phạm. Cũng thông qua học phần này, SV có kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong môi trường sư phạm; vận dụng tốt các nguyên tắc, phương tiện giao tiếp, phong cách giao tiếp trong môi trường nghề nghiệp; biết cách ứng phó với những trở ngại tâm lý trong giao tiếp nói chung, giao tiếp sự phạm nói riêng.

3. Cơ sở lý luận của việc thiết kế các trải nghiệm, tình huống sư phạm trong giảng dạy học phần *Giao tiếp sự phạm*

3.1. Khái niệm tình huống, tình huống sư phạm

Theo Boehrer, J. (1995) "*Tình huống là một câu chuyện, có cốt chuyện và nhân vật, liên hệ đến một hoàn cảnh cụ thể, từ góc độ cá nhân hay nhóm, và thường là*



hành động chưa hoàn chỉnh. Đó là một câu chuyện cụ thể và chi tiết, chuyển nét sống động và phức tạp của đời thực vào lớp học”.

Hammond, J.S - Đại học Havard cho rằng: “*Case Study hay còn gọi là Case method là PPDH thông qua nghiên cứu trường hợp điển hình. Ở đây, người học được giới thiệu một tình huống cụ thể, có thật và được đặt vào vị trí của người ra quyết định để giải quyết vấn đề trong tình huống ấy”.*

Có thể hiểu, tình huống sư phạm là tình huống xảy ra trong thực tiễn dạy học và giáo dục mà trong đó chứa đựng một vấn đề hay mâu thuẫn cần giải quyết một cách hợp lý hay không hợp lý.

Theo tác giả Nguyễn Ngọc Bảo (1999): Tình huống sư phạm là tình huống mà trong đó xuất hiện sự căng thẳng trong mối quan hệ giữa nhà giáo dục và người được giáo dục. Để giải quyết tình huống đó đòi hỏi nhà giáo dục phải nhanh chóng phản ứng, phát hiện đúng tình hình, tìm ra những biện pháp giải quyết tối ưu tình hình đó nhằm hình thành và phát triển nhân cách người được giáo dục và xây dựng tập thể người được giáo dục đó vững mạnh [1, tr.7].

Hay một khái niệm khác: *Tình huống sư phạm là những tình huống nảy sinh trong quá trình điều khiển hoạt động và quan hệ sư phạm buộc nhà sư phạm phải giải quyết để đưa ra các hoạt động và quan hệ đó trở về trạng thái ổn định phát triển khớp nhịp nhằm hướng tới các mục đích, yêu cầu, kế hoạch đã được xác định của tổ chức [2].*

3.2. Một số điểm cần lưu ý khi thiết kế các trải nghiệm, tình huống dạy học

Thứ nhất, giảng viên xác định rõ nội dung kiến thức cần truyền đạt về mặt lý thuyết sẽ được cung cấp cho SV thông qua việc áp dụng những trải nghiệm, tình huống được xây dựng, điều đó có ý nghĩa SV sẽ tiếp thu được kiến thức gì sau khi tham gia trải nghiệm, giải quyết tình huống. Sử dụng PPDH bằng trải nghiệm, tình huống tốn khá nhiều thời gian trên lớp, vì vậy nên lựa chọn những kiến thức trọng tâm của học phần để thiết kế phù hợp.

Thứ hai, nội dung của trải nghiệm hay tình huống cần nêu bật các vấn đề được đặt ra gắn với thực tế nghề nghiệp, có tính logic của vấn đề cần được mang ra phân tích, đánh giá cụ thể.

Thứ ba, tình huống hay trải nghiệm phải có sức hấp dẫn về hình thức triển khai, nội dung phải đa dạng mới tạo sự tò mò, hứng thú tham gia của SV. Đơn cử như thiết kế một tình huống qua một câu chuyện kể thực tế hay qua một đoạn video hay đóng vai trực tiếp từ SV.

Thứ tư, một trải nghiệm hay mỗi tình huống có thể giúp SV tiếp cận và vận dụng nhiều kiến thức lý thuyết của học phần, tuy nhiên khi thiết kế mỗi trải nghiệm hay tình huống phải gắn với kiến thức chủ đạo.

4. Một số trải nghiệm và tình huống sư phạm

4.1. Các trải nghiệm và cách thực hiện

Trải nghiệm 1: “*Đi tìm nhà đầu bếp tài ba của lớp Sư phạm Kỹ thuật và Sư phạm Khuyến nông K58”*

(Mục đích: Giới thiệu về học phần *Giao tiếp sư phạm*, đặc biệt là tầm quan trọng của học phần)

Các sản phẩm cần chế biến: 1) Canh cá nấu chua; 2) Canh riêu cua; 3) Canh trứng; 4) Ốc om chuối đậu.

+ Yêu cầu: SV chuẩn bị nguyên liệu, quy trình nấu và giới thiệu nội dung cho khán giả trong thời gian tối đa 2-3 phút.

+ Cách thực hiện: Phân lớp thành 4 nhóm (linh hoạt theo sĩ số của lớp để xác định nhiệm vụ cho SV), ngẫu nhiên theo vị trí ngồi ở các dãy của lớp học, tiến hành bốc thăm sản phẩm cần chế biến, đeo thẻ đầu bếp theo thứ tự hoặc thẻ tên các sản phẩm cần chế biến, SV triển khai nhiệm vụ, bầu chọn và giảng viên đánh giá chung, rút ra ý nghĩa của trải nghiệm.

+ Mục đích: Tạo sự hào hứng, tò mò của SV đối với học phần trong buổi học đầu tiên, định hướng về phương pháp dạy và học của học phần, đặc biệt thông qua trải nghiệm, giảng viên kết luận về tầm quan trọng của học phần đối với SV. Kết luận của trải nghiệm 1 là món ăn ngon không hoàn toàn phụ thuộc vào nguyên liệu, mà phụ thuộc vào kĩ thuật nấu, chế biến, gia vị,... Qua trải nghiệm giúp SV hiểu rằng, để giảng dạy tốt kiến thức chuyên môn giới chưa hoàn toàn quyết định mà còn phải rèn về kĩ năng nghiệp vụ, năng lực của nhà sư phạm và cách ứng phó phù hợp,... để thực hiện nhiệm vụ này thì kiến thức của học phần *Giao tiếp sư phạm* là vô cùng cần thiết.

Trải nghiệm 2: “*Phác thảo chân dung tâm lý về giảng viên giảng dạy học phần *Giao tiếp sư phạm*”*

(Nội dung lý thuyết chương 2: Các giai đoạn của quá trình giao tiếp sư phạm)

+ Yêu cầu: SV thảo luận với nhóm để xây dựng chân dung tâm lý về giảng viên mà học đã và đang được tiếp xúc. Quy định đưa ra được tối thiểu 5 phẩm chất tâm lý về giảng viên.

+ Cách thực hiện: Mỗi nhóm được phát một trái tim thiết kế bằng bìa cứng; thảo luận và thống nhất đưa ra các phẩm chất tâm lý theo đánh giá của họ. Dán sản phẩm lên bảng và so sánh với đáp án giảng viên đã chuẩn bị sẵn. Bầu chọn nhóm có khả năng phác thảo xuất sắc nhất.

+ Mục đích: Chỉ ra những ưu điểm, hạn chế khi SV xây dựng chân dung tâm lý theo từng giai đoạn của quá trình giao tiếp sư phạm; xác định các điều kiện căn bản để phác thảo chân dung tâm lý một cách hiệu quả đồng thời hình thành kĩ năng vận dụng kiến thức thực tế để làm rõ lý thuyết cần tiếp nhận, tạo hứng thú cho SV.

Trải nghiệm 3: “*Nhìn hình đoán thông điệp” (mô phỏng gameshow “Đuổi hình bắt chữ”*

Trải nghiệm 4: “*Biết về lợi thế của phi ngôn ngữ qua thư giãn cùng trắc nghiệm”*

(Nội dung lý thuyết chương 4. Các phương tiện được sử dụng trong giao tiếp sư phạm, phần phương tiện phi ngôn ngữ).

+ Yêu cầu: Các nhóm quan sát hình ảnh (chuẩn bị qua slide) đoán thông tin liên quan đến hình ảnh đó. Các nhóm tham gia lựa chọn đáp án chính xác cho 9 câu hỏi của bài trắc nghiệm phi ngôn ngữ).

+ Cách thực hiện: Cho SV quan sát hình, nghe và quan sát các câu hỏi của bài trắc nghiệm, các nhóm hội ý nhanh và viết câu trả lời ra giấy.

+ Mục đích: Các trải nghiệm này tăng cường việc vận dụng kiến thức thực tế trong giao tiếp để nhận biết các phương tiện phi ngôn ngữ, qua đó biết giá trị của phương tiện này trong giao tiếp nói chung, giao tiếp sư phạm nói riêng; đồng thời trải nghiệm cũng tạo cảm xúc tích cực (vui vẻ, hào hứng) cho SV khi tham gia học phần.

Trải nghiệm 5: “Nhà hùng biện tài ba” (Nội dung lí thuyết chương 4 phần phương tiện ngôn ngữ).

+ Yêu cầu: 2 trong 10 nhóm tham gia học phần chuẩn bị bài diễn thuyết về chủ đề tự chọn, trình bày trong thời gian 2-3 phút). Vì thời lượng dành cho môn học ít nên trải nghiệm này chỉ thực hiện trên 02 nhóm để có cơ sở đánh giá, phân tích.

+ Cách thực hiện: Đại diện nhóm trình bày bài diễn thuyết trong thời gian quy định; cho ý kiến về bài hùng biện; bầu chọn người có khả năng diễn thuyết tốt nhất

+ Mục đích: Tạo cơ hội cho SV rèn ngôn ngữ nói, phát hiện SV có tật nói ngọng; chỉ ra các yêu cầu cần thiết để nói một cách thuyết phục; SV học hỏi lẫn nhau về cách sử dụng ngôn ngữ thông qua trải nghiệm.

Trải nghiệm 6: “Thử cảm giác làm thầy giáo” (Nội dung lí thuyết chương 4 phần Kỹ năng giao tiếp và chương 5 phần Những trở ngại tâm lí trong giao tiếp sư phạm).

+ Yêu cầu: 02 trong số 10 nhóm học tập của học phần chuẩn bị nội dung bài dạy trong thời gian 15 phút. SV đại diện đóng vai thầy giáo lên lớp về nội dung đã chuẩn bị. SV khác phối kết hợp với giảng viên để tạo ra tình huống, áp lực cho SV đóng vai khi thực hiện nhiệm vụ.

+ Cách thực hiện: Tổ chức một tiết học, SV đóng vai thầy giáo, cô giáo; tạo các tình huống bất ngờ, những áp lực tâm lí cho SV đóng vai.

+ Mục đích: Trải nghiệm giúp SV nhận ra những rào cản tâm lí cơ bản về nhận thức, thái độ cảm xúc, hành vi của cá nhân khi thực hiện nhiệm vụ của người giáo viên; tạo cơ hội cho SV vận dụng các kĩ năng trong giao tiếp sư phạm (kĩ năng định hướng, điều khiển, định vị).

Trải nghiệm 7: “Đi tìm thân tượng” (Lí thuyết chương 5 phần Phong cách giao tiếp sư phạm).

+ Yêu cầu: 4 trong 10 nhóm tham gia học phần chuẩn bị nhiệm vụ của một giáo viên chủ nhiệm ra mắt lớp buổi đầu tiên; giáo viên mới giảng dạy tiết học đầu tiên (các nhóm tùy chọn nội dung).

+ Cách thực hiện: Đại diện nhóm thể hiện nội dung đã được giao, SV còn lại hợp tác. Đánh giá phần thể hiện của người tham gia chính về thái độ, tác phong, cách ứng xử qua đó kết luận về phong cách được sử dụng chính. Bầu chọn người có phong cách ấn tượng nhất.

+ Mục đích: Tạo cơ hội để SV thể hiện các phong cách giao tiếp, xác định lợi thế của các phong cách khi xử lí, giải quyết các tình huống nảy sinh trong khi làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong thực tế.

4.2. Các tình huống sư phạm

Trong các tình huống sư phạm mà nhóm tác giả xây dựng được tổ chức trong quá trình giảng dạy học phần *Giao tiếp sư phạm* dưới các hình thức triển khai khác nhau để tạo sự hào hứng tham gia của SV. Có thể cho một nhóm đóng vai tình huống. Sau khi tình huống kết thúc, giảng viên hoặc SV đóng vai nêu câu hỏi dạng giải quyết vấn đề (như: nếu là giảng viên đó thì anh chị sẽ ứng phó, giải quyết như thế nào? Hoặc để một nhóm khác đóng vai lặp lại tình huống và thể hiện cách giải quyết của họ. Cách triển khai khác là giao nhiệm vụ cho đại diện nhóm lên lớp một nội dung kiến thức về chuyên môn sau khi tốt nghiệp của SV; hoặc tổ chức một nhiệm vụ trong công tác chủ nhiệm lớp sau đó lồng tình huống mà một SV hay nhóm SV (tùy vào các tình huống cụ thể) đóng vai nhân vật của tình huống xảy ra trong quá trình SV đang giảng dạy hoặc đang làm nhiệm vụ chủ nhiệm. Qua đó, đánh giá SV xử lí tình huống như thế nào? Có vận dụng tốt lí thuyết vào tình huống hay không? Những bài học được rút ra qua mỗi tình huống khi triển khai. Dưới đây là các tình huống được thiết kế:

Tình huống 1: Trong khi bạn đang say sưa giảng bài thì Lan không tập trung mà mắt luôn hướng ra phía ngoài cửa, mặc dù bạn cũng đã nhắc Lan chú ý vào bài giảng (trước đó bạn cũng đọc giấy xin phép nghỉ học của Lan vì lí do Bị bị mất). (Mục đích sử dụng tình huống: Đánh giá việc sử dụng các nguyên tắc trong giao tiếp sư phạm, đặc biệt là nguyên tắc đồng cảm trong giao tiếp).

Tình huống 2: Cô Hoa đang giảng bài về phần công nghệ chế biến gạo từ thóc, một học sinh giơ tay có ý kiến: Thưa cô, em thấy công nghệ này quá phức tạp, khó nhớ, chúng em là người thành phố nên học kiến thức này cũng không cần thiết vì dùng gạo thì ra chợ mua về rồi cần gì phải biết quy trình này ạ. Nếu bạn là cô Hoa trong tình huống này bạn sẽ ứng phó như thế nào? (Mục đích sử dụng tình huống: Đánh giá khả năng ứng phó của SV qua việc vận dụng các nguyên tắc giao tiếp (đặc biệt là kĩ năng tôn trọng nhân cách của đối tượng giao tiếp), kĩ năng điều khiển, điều chỉnh trong giao tiếp, đặc biệt làm kĩ năng làm chủ cảm xúc).

Tình huống 3: Bạn vào lớp sớm so với quy định của tiết dạy (bạn là cô chủ nhiệm lớp đó), khi đó ở trong lớp chỉ có Minh đang loay hoay mở cặp của bạn Hoa, Minh chào bạn với cái nhìn lúng túng. Giờ học bắt đầu, bạn đang giảng bài thì thấy Hoa thút thít khóc, gặng hỏi Hoa mới lí nhí đáp: Dạ thưa cô tiền ủng hộ các bạn nộp cho em ngày hôm qua, em định sau tiết học này sẽ nộp lại cho cô nhưng giờ thì không thấy nữa rồi. Nếu bạn là giáo viên đó bạn sẽ xử lí thế nào? (Mục đích sử dụng tình huống: Đánh giá việc sử dụng nguyên tắc sự thiện ý trong giao tiếp sư phạm).

Tình huống 4: Thầy Tuấn đang lên lớp, một người đến và nói: Tôi là phụ huynh của cháu Hương (Hương là một học sinh lì lợm, ăn chơi), thầy cho tôi gặp cháu, thầy Tuấn cho phép Hương ra gặp mẹ, vừa đến gần cửa lớp Hương nói: Tại sao bà lại đến đây với thái độ tức giận,



Hương nhận một cái tát từ mẹ, Hương chạy một mạch ra khỏi lớp học. Thầy Tuấn phải làm gì vào lúc này? Bài học kinh nghiệm gì cần rút ra qua tình huống? (*Mục đích sử dụng tình huống: Đánh giá và rút ra kết luận về việc thực hiện các nội dung trong giao tiếp sư phạm, đặc biệt là Nội dung giáo dục thuyết phục*).

Tình huống 5: Trong tiết học, cô Minh biết Tuấn làm việc riêng, cô ra một bài tập khá khó và gọi Tuấn lên bảng, Tuấn đáp: Cô biết em làm việc riêng nên thách đố em, em không làm được em không lên. Cô Minh bực mình yêu cầu Tuấn ra đứng cuối lớp, Tuấn không nói gì và lấy cặp sách đi ra khỏi lớp. Cách xử lý của cô Minh có thực sự hiệu quả không? Vì sao? Bạn có cách xử lý nào khác? (*Mục đích sử dụng tình huống: Đánh giá kĩ năng định hướng, điều khiển, phong cách đọc đoán của giáo viên từ đó rút ra bài học cần thiết cho SV trong thực tế nghề nghiệp sau này*).

Tình huống 6: Hoa là cô giáo trẻ lên lớp buổi đầu tiên, sau những phút hồi hộp ban đầu, cô Hoa đã lấy lại bình tĩnh và say sưa giảng bài. Học sinh Minh và Bình cãi vã và đánh nhau ngay tại lớp với lí do tranh quyền đẹp trai hơn, cô Hoa đã yêu cầu hai em dừng lại nhưng hai học sinh vẫn tiếp tục. Nếu là cô Hoa trong tình huống này các em sẽ ứng phó thế nào cho hiệu quả? (*Mục đích sử dụng tình huống: Đánh giá việc sử dụng kĩ năng định vị, kĩ năng điều khiển và nguyên tắc thiện ý trong giao tiếp*).

5. Kết luận và đề xuất

Chúng tôi đã xây dựng được 07 trải nghiệm và 06 tình huống sư phạm để phục vụ giảng dạy học phần *Giao tiếp sư phạm* cho SV ngành Sư phạm Kỹ thuật theo định hướng nghề nghiệp tại Khoa Sư phạm & Ngoại ngữ - Học viện Nông nghiệp Việt Nam. Tuy số lượng còn hạn chế nhưng những trải nghiệm và tình huống xây dựng đã khái quát được những nội dung kiến thức cơ bản, trọng tâm của học phần. Đặc biệt, khi áp dụng các trải nghiệm và tình huống nhóm xây dựng và trực tiếp giảng

dạy học phần *Giao tiếp sư phạm* đã chỉ ra được hiệu quả bước đầu của việc áp dụng PPDH bằng tình huống trong việc góp phần nâng cao chất lượng đào tạo theo định hướng nghề nghiệp tại khoa cũng như của Học viện.

SV có những phản hồi tích cực về học phần, về giảng viên giảng dạy. Họ cảm nhận được đây là học phần bổ ích, thú vị, giúp họ có thêm nhiều kiến thức kĩ năng nghề nghiệp tương lai. Phần nhiều SV có hứng thú khi tham gia học phần, tích cực, chủ động trong khi giải quyết các nhiệm vụ được giao.

Cần lựa chọn những kiến thức trọng tâm, những kiến thức có tính chất ứng dụng thực tiễn để xây dựng, thiết kế thành những trải nghiệm, tình huống phù hợp. Cần tiếp tục nghiên cứu đa dạng các tình huống sư phạm để nâng cao chất lượng dạy và học học phần *Giao tiếp sư phạm*.

Nên áp dụng linh hoạt PPDH tình huống và các phương pháp giảng dạy tích cực khác (phương pháp lập dự án, nêu vấn đề,...) cho các học phần trong chương trình đào tạo theo định hướng nghề nghiệp để phát huy tính tích cực, chủ động, hứng thú học tập của SV, đặc biệt nhằm rèn kĩ năng nghề nghiệp, kĩ năng mềm cho SV.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Nguyễn Ngọc Bảo, (1999), *Tình huống sư phạm: Nhân tố ảnh hưởng, cách giải quyết*, Tạp chí Đại học và Trung học chuyên nghiệp, số 99 (7) tr7-9.
- [2]. Nguyễn Việt Hùng, Hà Thế Truyền, (2009), *Giải quyết tình huống sư phạm trong công tác chủ nhiệm*, Modul 33 trong chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên chủ nhiệm khối Trung học cơ sở.
- [3]. Võ Đình Dũng, (2010), *Vận dụng phương pháp dạy học nêu vấn đề nhằm phát huy tính tích cực học tập của sinh viên trong quá trình dạy học bộ môn Giáo dục học ở trường đại học, cao đẳng*, Bộ môn Tâm lí - Giáo dục, Trường Đại học Quảng Nam.

DESIGNING EXPERIENCES AND PEDAGOGICAL SITUATIONS IN ORDER TO APPLY INTO TEACHING PEDAGOGICAL COMMUNICATION SECTION AT VIETNAM AGRICULTURE ACADEMY

Dang Thi Van - Vietnam National University of Agriculture

Email: vanspkt@gmail.com

Nguyen Huyen Thuong - Vietnam National University of Agriculture

Email:nhthuong@vnua.edu.vn

Abstract: Pedagogical communication is a basis module in Bachelor program in Pedagogical Technical Agriculture and Agricultural Encouragement majors- Faculty of Education and Foreign Languages at Vietnam Agriculture Academy. The main purpose of this module is to practise pedagogical skill for students, especially skills of communication and problem solving. Basing on the theoretical basis of situations-based teaching method, the author presented 7 experiences and 6 situations relating to the central knowledge of this module section.

Keywords: Experiences; pedagogical situation; pedagogical communication; students; Vietnam Agriculture Academy.